

Nhận diện đối sách của Trung Quốc với các chiến lược của Mỹ trong thời gian gần đây và kiến nghị chính sách cho Việt Nam

Đỗ Tiên Sâm^(*)

Tóm tắt: Trong thời gian gần đây, cuộc cạnh tranh chiến lược giữa hai “đối thủ” lớn là Mỹ và Trung Quốc đã đặt ra những tình hình mới, vấn đề mới, thách thức mới đối với thế giới, khu vực và sự phát triển của mỗi nước. Do có vị trí địa chiến lược quan trọng trong chiến lược cạnh tranh của các nước lớn, nhất là giữa Trung Quốc và Mỹ, Việt Nam cũng không tránh khỏi những tác động trong cuộc “đối đầu lạnh” hiện nay giữa hai nước này. Vì vậy, việc tìm hiểu những đối sách của Trung Quốc đối với các chiến lược của Mỹ có ý nghĩa hết sức quan trọng đối với sự phát triển và an ninh quốc gia của Việt Nam.

Từ khóa: Chiến lược cạnh tranh, Nhận diện đối sách, Việt Nam, Trung Quốc, Mỹ

Abstract: In recent times, the strategic competition between the two major rivals, the United States and China, has created new contexts and posed new challenges to the world, the region and each country. Due to its crucial geostrategic position in the competitive strategy of major countries, especially between China and the U.S., Vietnam cannot avoid impacts of the current “cold confrontation” between the two countries. Therefore, it's essential to understand China's responses to the U.S. strategies for the sake of Vietnam's development and national security.

Keywords: Competitive Strategy, Strategic Identification, Vietnam, China, The United States

Mở đầu

Việc Trung Quốc phản ứng với các chiến lược của Mỹ trong thời gian gần đây đã đặt ra những tình hình mới, vấn đề mới, thách thức mới đối với thế giới và khu vực. Việt Nam là nước có đường bờ biển dài, vùng biển rộng, có vị trí địa chiến lược quan trọng trong chiến lược cạnh

tranh của các nước lớn, nhất là giữa Trung Quốc và Mỹ. Vì vậy, nhận diện những đối sách của Trung Quốc với các chiến lược của Mỹ trong thời gian gần đây và xu thế cạnh tranh chiến lược giữa hai nước này có ý nghĩa khoa học và thực tiễn sâu sắc đối với sự phát triển và an ninh quốc gia của Việt Nam. Bài viết trình bày và phân tích khái quát đối sách của Trung Quốc với các chiến lược của Mỹ trong thời gian gần đây; qua đó rút ra một số nhận xét và đánh giá bước đầu.

(*) GS.TS., Viện Nghiên cứu Trung Quốc, Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam; Email: dotiensamtq@gmail.com

I. Khái quát về đối sách của Trung Quốc với các chiến lược của Mỹ

Trong thời gian gần đây, nhất là từ sau khi Tổng thống Mỹ Donald Trump lên cầm quyền và Trung Quốc tổ chức Đại hội XIX Đảng Cộng sản Trung Quốc với những tham vọng mới đến: giữa thế kỷ XXI vươn lên trở thành quốc gia hiện đại đứng đầu thế giới, cục diện thế giới đứng trước những tình hình mới, vấn đề mới và thách thức mới (Tập Cận Bình, 2017), Mỹ đã chính thức “phản ứng” kiềm chế sự trỗi dậy của Trung Quốc bằng cuộc chiến tranh thương mại; đồng thời lần đầu tiên trong lịch sử 100 năm nay công khai xác định Trung Quốc là đối thủ cạnh tranh chủ yếu, đồng thời Mỹ cũng nêu và triển khai chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương tự do và rộng mở.

Trung Quốc cũng đã lường trước cuộc chiến tranh thương mại Mỹ - Trung và cạnh tranh chiến lược Mỹ - Trung là không tránh khỏi. Vì vậy, nước này đã có sự chuẩn bị nhất định để ứng phó, bao gồm cả về đối nội và đối ngoại.

1. Về đối nội

Nhằm đối sách với các chiến lược và chính sách nêu trên của Mỹ, Trung Quốc đã và đang triển khai nhiều biện pháp về đối nội, trong đó tập trung chủ yếu trên một số lĩnh vực như sau:

Một là, về chính trị, Đảng Cộng sản Trung Quốc đẩy mạnh tuyên truyền định hướng dư luận để người dân yên tâm, tin tưởng vào các quyết sách của Đảng, Chính phủ và Tổng Bí thư Tập Cận Bình. Đặc biệt, Đảng Cộng sản Trung Quốc tập trung tuyên truyền giáo dục về “*Bốn ý thức*” (Ý thức chính trị; Ý thức đại cục; Ý thức hạt nhân; Ý thức nhìn xa); về “*Bốn tự tin*” (Tự tin con đường; Tự tin lý luận; Tự tin chế độ; Tự tin văn hóa); về “*Hai bảo vệ*” (Bảo vệ sự

lãnh đạo tập trung thống nhất và quyền uy của Trung ương; Bảo vệ địa vị hạt nhân của Trung ương Đảng và toàn Đảng của Tổng Bí thư Tập Cận Bình). Riêng đối với đội ngũ cán bộ lãnh đạo cấp bộ, ngành và tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương trở lên, Tổng Bí thư Tập Cận Bình còn yêu cầu họ phải đề phòng, hóa giải những rủi ro quan trọng to lớn trong Đảng hiện nay bao gồm: chính trị, ý thức hệ, kinh tế, khoa học công nghệ, xã hội, môi trường bên ngoài, xây dựng Đảng (<http://www.voachinese.com/a/Xi-On-Seven-Crises-20190123/4755101.html>). Thông báo của Bộ Chính trị Đảng Cộng sản Trung Quốc trong phiên họp ngày 30/7/2019 do Tổng Bí thư Tập Cận Bình chủ trì đã đưa ra “*định vị*” mới về “*Hai bảo vệ*” khi xác định đây là “*nguyên tắc căn bản và nhiệm vụ quan trọng đầu tiên*” của Đảng (https://www.mem.gov.cn/xw/ztl/2018/xxzl/201907/t20190731_327438.shtml).

Hai là, về kinh tế, Trung Quốc đang nỗ lực ứng phó với những rủi ro lớn có thể xuất hiện trong lĩnh vực kinh tế; thực hiện các phương án, cơ chế phát triển nhằm lành mạnh, ổn định thị trường bất động sản; tăng cường giám sát thị trường, nhất là thị trường tiền tệ; giải quyết vấn đề huy động vốn khó khăn của các doanh nghiệp vừa và nhỏ, hỗ trợ doanh nghiệp ổn định việc làm; đẩy mạnh xử lý các “*doanh nghiệp xác sống*”, v.v...

Ba là, về xã hội, Trung Quốc cố gắng duy trì sự ổn định xã hội, giải quyết những vấn đề mà người dân quan tâm như việc làm, giáo dục, an sinh xã hội, y tế, an toàn thực phẩm, an toàn sản xuất, trị an xã hội, nhà ở; tập trung đấu tranh chống lại các loại “*tội phạm đen*”, giải quyết các vụ án lớn liên quan đến “*tội phạm đen*”, nhất là cơ sở kinh tế và mạng lưới đứng sau các thế

lực đen, tăng cường sự an toàn cho người dân; thúc đẩy hiện đại hóa quản trị xã hội, xây dựng cơ chế hài hòa xã hội, nâng cao năng lực và trình độ duy trì ổn định xã hội từ gốc, v.v...

Bốn là, về quốc phòng an ninh, Trung Quốc tập trung mọi nguồn lực để bảo vệ cái gọi là “chủ quyền, an ninh và lợi ích phát triển”; hoàn thiện hệ thống đảm bảo an ninh cho chiến lược “Vành đai, Con đường” (Belt and Road Initiative - BRI); vừa đảm bảo an ninh trong nước, vừa đảm bảo an ninh bên ngoài, đề phòng, hóa giải các loại rủi ro liên hoàn kết nối với nhau. Đặc biệt, Trung Quốc đã xây dựng *Quy hoạch chiến lược đại khai phát miền Tây thời đại mới* (một khu vực gồm 12 tỉnh thành phố có dân số hơn 350 triệu người, diện tích rộng hơn 6,8 triệu km²) với những định vị mới: *Dư địa xoay chuyển chiến lược cho sự phát triển lâu dài*, qua đó có thể mở rộng không gian phát triển kinh tế, tăng cường năng lực đề phòng, hóa giải các loại rủi ro, duy trì cục diện kinh tế ổn định tốt hơn... (http://www.crd.net.cn/2018-8/31/content_24735717.htm).

2. Về đối ngoại

Trước việc Mỹ thay đổi chiến lược coi Trung Quốc từ “đối tác hợp tác chiến lược” thành “đối thủ cạnh tranh chiến lược”, thúc đẩy chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương, hình thành cục diện bao vây kiềm chế Trung Quốc hình chữ C, bắt đầu từ Nhật Bản, đi qua biển Đông, đến Ấn Độ, cuối cùng đến Afghanistan, Trung Quốc đã và đang điều chỉnh về đối ngoại như sau:

Một là, tiếp tục coi trọng xây dựng quan hệ quốc tế kiểu mới, đặc biệt là xây dựng quan hệ đối tác hợp tác chiến lược toàn diện thời đại mới với Nga theo “5 đặc trưng”, “4 nguyên tắc”, “4 phương hướng”,

trong đó có “ủng hộ lẫn nhau, hợp tác chiến lược” (http://www.xinhuanet.com/world/2019-06/06/c_1124588552.htm). Ngày 11/9/2019, khi Tổng thống Kazakhstan Kassym-Jomart Tokayev thăm Trung Quốc, hai nước đã quyết định phát triển *Quan hệ Đối tác Chiến lược Toàn diện Vĩnh cửu* (http://www.xinhuanet.com/politics/leaders/2019-09/11/c_1124988091.htm). Ngoài ra, thông qua ngoại giao kinh tế, tiếp tục tuyên truyền thúc đẩy ngoại giao đa phương, thuận tiện hóa thương mại và đầu tư, nêu và thực hiện công thức “Trung Quốc + 1 + khai thác thị trường thứ 3”; “Trung Quốc + Nhật Bản + Hàn Quốc + X” nhằm lôi kéo các nước phát triển cả ở châu Âu và châu Á như Pháp, Đức, Ý, Nhật Bản, Hàn Quốc... tham gia vào BRI.

Đối với Mỹ, mặc dù Mỹ đã chính thức “phản ứng” với Trung Quốc bằng chiến tranh thương mại và lần đầu tiên công khai coi Trung Quốc là “đối thủ cạnh tranh chiến lược” như đã nêu ở trên, nhưng Trung Quốc vẫn tìm mọi cách sao cho ít nhất là trong ngắn hạn có thể duy trì quan hệ “tổng thể ổn định” với Mỹ, còn về lâu dài là tìm ra “phương thức mới cùng tồn tại” giữa hai nước.

Hai là, tiếp tục thúc đẩy nhằm làm sâu sắc hơn mối quan hệ với các nước láng giềng xung quanh Trung Quốc. Điều này đã được nêu trong Văn kiện Đại hội XIX Đảng Cộng sản Trung Quốc. Hiện nay, trong bối cảnh mới khi chiến tranh thương mại Mỹ - Trung diễn biến phức tạp, cuộc cạnh tranh chiến lược Mỹ - Trung đã bắt đầu và chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương đang dần hình thành, các nước láng giềng trở nên vô cùng quan trọng đối với an ninh quốc gia của nước này. Vì vậy, Trung Quốc bằng mọi cách gia tăng quan hệ với các nước láng giềng, nhất là các nước láng

giềng phía Nam. Trong cuộc họp báo ngày 18/7/2019, Bộ trưởng Bộ Ngoại giao Trung Quốc Vương Nghị nêu rõ: Các nước láng giềng xung quanh là phương hướng ưu tiên của ngoại giao Trung Quốc. Ông còn nhắc lại đề xuất của Tổng Bí thư Tập Cận Bình về xây dựng Cộng đồng chung vận mệnh châu Á và cho rằng đây là phương hướng mà các nước châu Á cùng nỗ lực thực hiện (*Nhân dân Nhật báo*, 2019).

Thực tiễn thời gian qua cho thấy, Trung Quốc đang tích cực thúc đẩy quan hệ với các nước Đông Nam Á, nhất là Đông Nam Á lục địa. Cả 5 nước Đông Nam Á lục địa đều đã được Trung Quốc lần lượt xây dựng quan hệ “đối tác hợp tác chiến lược toàn diện”, đề xuất cùng xây dựng “Cộng đồng chung vận mệnh Lan Thương - Mekong”. Đối với ba nước Đông Dương, Trung Quốc đã cùng với Lào xây dựng “Cộng đồng chung vận mệnh có ý nghĩa chiến lược không thể phá vỡ Trung - Lào”; còn với Campuchia là “Cộng đồng chung vận mệnh có ý nghĩa chiến lược Trung Quốc - Campuchia”. Riêng đối với Việt Nam, “Cộng đồng chung vận mệnh có ý nghĩa chiến lược” cũng được khẳng định trong các buổi làm việc ngoại giao hai bên (Xem: PV., 2017).

Ba là, tiếp tục đẩy mạnh quan hệ với các nước đang phát triển ở châu Á, châu Phi và Mỹ La tinh. Đây được xem là nền tảng của ngoại giao Trung Quốc. Các diễn đàn Trung Quốc - châu Phi, Trung Quốc với các nước Mỹ La tinh... được tổ chức thường xuyên, thực chất là muốn gia tăng ảnh hưởng của Trung Quốc ở những nước này, tập hợp lực lượng để cạnh tranh ảnh hưởng với Mỹ trên phạm vi toàn cầu.

Tóm lại, công cụ chủ yếu mà Trung Quốc đã và đang thực hiện để đối sách với Mỹ trong cả “hai cuộc chiến” (tức chiến

tranh thương mại và cạnh tranh chiến lược); cũng như chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương của Mỹ chính là tiếp tục đề cao chủ nghĩa dân tộc ở bên trong nhằm tạo sự đồng thuận trong Đảng Cộng sản Trung Quốc và toàn xã hội; còn bên ngoài là tiếp tục thúc đẩy chiến lược Sáng kiến “Vành đai, Con đường” và xây dựng cộng đồng chung vận mệnh nhân loại, mà thực chất cũng là những kênh để Trung Quốc tập hợp lực lượng.

II. Kiến nghị về đối sách của Việt Nam với Trung Quốc và Mỹ trong bối cảnh mới

Như đã nêu trên, đối sách của Trung Quốc với các chiến lược của Mỹ là toàn diện và lâu dài, đây thực chất là cuộc cạnh tranh chiến lược giữa hai “đối thủ” lớn. Vì vậy, đối sách của Việt Nam với Trung Quốc và Mỹ cũng phải toàn diện và lâu dài. Ở đây, chúng tôi chỉ đề cập đến ba lĩnh vực chính là về chính trị, kinh tế và quốc phòng - an ninh.

Một là, về chính trị, Việt Nam cần tạo được sự đồng thuận trong cả hệ thống chính trị và trong toàn xã hội về *khát vọng* xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, thống nhất, độc lập, dân chủ và giàu mạnh; *sánh vai* các cường quốc năm châu như Chủ tịch Hồ Chí Minh hằng mong muốn. Với tư cách Đảng cầm quyền, Đảng cần phát huy vai trò *thống lĩnh toàn cục*, hài hòa các phương diện, khắc phục các *lỗi hệ thống*; kiên quyết chống “lợi ích nhóm” trong Đảng; *tạo thế áp đảo* trong cuộc đấu tranh chống tham nhũng; từ đó tạo niềm tin trong nhân dân, củng cố mối quan hệ *gắn bó máu thịt* giữa Đảng với dân. Trong điều kiện xã hội thông tin hóa, Đảng Cộng sản Việt Nam cần làm tốt công tác *định hướng dư luận*, nhất là trong vấn đề biển Đông - một điểm nóng của quan hệ Việt - Trung, để người dân không bị tác động và kích động

vì nhiều thông tin, dẫn đến có những hành vi trái pháp luật, gây mất ổn định xã hội và làm xấu đi môi trường đầu tư.

Hai là, về kinh tế, Việt Nam phát huy *lợi thế của nước đi sau*, nhanh chóng nắm bắt và đón đầu các xu thế phát triển của kinh tế thế giới, chuyển đổi phương thức phát triển, hội nhập sâu rộng vào nền kinh tế toàn cầu, *tránh bị lệ thuộc* vào một trong hai nền kinh tế; *tăng cường khả năng chống chịu* của nền kinh tế. Một mặt tận dụng lợi thế gần gũi về địa lý và cầu nối của hai thị trường lớn Trung Quốc và ASEAN trong quan hệ kinh tế với Trung Quốc; mặt khác, coi trọng khai thác mở rộng quan hệ với các nền kinh tế phát triển Mỹ - Nhật Bản - Liên minh châu Âu (EU) cả về thị trường, công nghệ và đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao.

Riêng quan hệ hợp tác kinh tế với Trung Quốc, Việt Nam một mặt cần nghiên cứu đánh giá khách quan về chất lượng, hiệu quả đối với các dự án đầu tư và thầu khoán công trình của Trung Quốc ở Việt Nam để có sự điều chỉnh phù hợp; mặt khác cần nghiên cứu đánh giá những tác động tiêu cực từ cuộc chiến tranh thương mại Mỹ - Trung, nhất là *về tiền tệ*, cùng với tác động xấu từ các chiến lược ứng phó của Trung Quốc đối với hai cuộc chiến đã nêu trên; chủ động, không bị bất ngờ, nhất là trước tác động của vấn đề biển Đông đối với giao lưu kinh tế diễn ra trên biên giới đất liền hai nước.

Đối với Mỹ, Việt Nam cũng cần nghiên cứu, đánh giá khách quan hợp tác kinh tế với Mỹ, sao cho vừa tận dụng tốt thị trường, công nghệ nguồn, kinh nghiệm quản trị hiện đại của nước này; mặt khác hoàn thiện về thể chế đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế thị trường hiện đại theo đúng nghĩa của nó, không để Mỹ có thể áp đặt những trừng

phạt nhất định như với các nền kinh tế phi thị trường khác.

Thứ ba, về mặt quốc phòng - an ninh, đây là lĩnh vực thể hiện rõ nhất tinh thần vừa hợp tác, vừa đấu tranh trong quan hệ với Trung Quốc. *Về hợp tác*, Việt Nam tiếp tục duy trì các cơ chế hợp tác đã có giữa hai nước và đưa các hợp tác này ngày càng hiệu quả, thực chất như: Giao lưu giữa lực lượng biên phòng, tuần tra chung giữa hải quân, hợp tác chống khủng bố, chống tội phạm xuyên quốc gia... Trong bối cảnh mới, Việt Nam có thể phối hợp, giúp đỡ Trung Quốc trong việc chống các loại "tội phạm đen" mà Trung ương Đảng và Quốc vụ viện Trung Quốc coi đó là sự sắp xếp chiến lược đang được triển khai rộng khắp, nhất là ở các tỉnh biên giới Vân Nam, Quảng Tây tiếp giáp với Việt Nam.

Về đấu tranh, trong bối cảnh ứng phó với chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương và cạnh tranh chiến lược Mỹ - Trung, nhất định Trung Quốc sẽ gia tăng các hoạt động nhằm kiểm soát, khống chế biển Đông. Thực tế các sự kiện xảy ra sau Đại hội XIX Đảng Cộng sản Trung Quốc và sau khi công bố bản *Sách trắng Quốc phòng năm 2019* (Xem: <http://www.mod.gov.cn/regulatory/2019-07/24/>), Trung Quốc đã tiến hành nhiều hoạt động ở biển Đông như: Tổ chức duyệt binh quy mô lớn; Tổ chức huấn luyện quân sự bắn đạn thật ở khu vực quần đảo Hoàng Sa của Việt Nam; Đưa tàu Địa chất Hải dương 8 tác nghiệp trái phép ở khu vực bãi Tư Chính nằm trong vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa của Việt Nam... Đây là những dẫn chứng cho thấy Trung Quốc đã bất chấp dư luận, đang và sẽ triển khai những biện pháp mạnh động nhằm thực hiện tham vọng kiểm soát tiến tới độc chiếm biển Đông.

Trong quan hệ hợp tác quốc phòng - an ninh với Mỹ, với phương châm vừa hợp tác vừa đấu tranh, Việt Nam một mặt cần đẩy mạnh hợp tác với Mỹ, nhất là trong việc nâng cao năng lực cho các lực lượng chấp pháp trên biển như cảnh sát biển, kiểm ngư, biên phòng biển, phòng chống an ninh phi truyền thống, nghiên cứu khoa học khí tượng thủy văn trên biển và dưới đáy biển, nâng cao năng lực quan sát từ xa cho các lực lượng bảo vệ biển, đảo...; mặt khác, Việt Nam cũng cần đề cao cảnh giác trước các thế lực thù địch trong chính giới và xã hội Mỹ chống lại sự cầm quyền của Đảng Cộng sản Việt Nam hoặc gây mất ổn định chính trị, xã hội của Việt Nam.

Theo chúng tôi, về đối ngoại Việt Nam nên tập trung xử lý tốt một số mối quan hệ quốc tế song phương và đa phương như sau:

Về quan hệ với Trung Quốc, Việt Nam cần tiếp tục duy trì mối quan hệ ổn định lành mạnh với Trung Quốc, theo đó tiếp tục phát triển quan hệ kinh tế, văn hóa, quan hệ giữa hai đảng, v.v... theo hướng hợp tác *thực chất, cùng có lợi*; đồng thời tránh sự hiểu lầm và phán đoán sai về chiến lược của từng nước. Trước những hành động “manh động” của Trung Quốc ở biển Đông, nhất là để bảo vệ những quyền, lợi ích hợp pháp và chính đáng của Việt Nam, chúng ta cần tiếp tục kiên quyết, kiên trì, *trao đổi thẳng thắn* với Trung Quốc qua cả kênh chính thức và học giả. Chỉ có như vậy, Đảng Cộng sản Việt Nam mới nhận được sự đồng tình ủng hộ của nhân dân trong nước và bạn bè quốc tế.

Về quan hệ với Mỹ, cạnh tranh chiến lược Mỹ - Trung và việc Mỹ triển khai chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương cùng với đối sách ứng phó của Trung Quốc đặt ra tình huống mới khi xử lý quan hệ với Mỹ. Trong bối cảnh mới nêu

trên, đây là cơ hội để Việt Nam cần tiếp tục khai thác *thị trường, hợp tác công nghệ và đào tạo nguồn nhân lực* với Mỹ, đáp ứng yêu cầu phát triển của Việt Nam đến năm 2030 trở thành quốc gia công nghiệp theo hướng hiện đại và đến năm 2045 trở thành nước công nghiệp hiện đại.

Về quan hệ với ASEAN, Việt Nam cần tiếp tục phát huy vai trò là thành viên có trách nhiệm trong việc xây dựng tình đoàn kết, thống nhất trong ASEAN và phát huy *vai trò trung tâm* của ASEAN trong tiến trình hợp tác khu vực cũng như *tạo thế* trong xử lý mối quan hệ với các nước lớn trong và ngoài khu vực, đặc biệt là khi Việt Nam chính thức đảm nhận vai trò Chủ tịch ASEAN từ ngày 01/01/2020.

Về quan hệ với Ấn Độ, quốc gia này có mối quan hệ hữu nghị truyền thống và thủy chung với Việt Nam. Vấn đề là các ngành hữu quan, địa phương và doanh nghiệp hai nước cần tìm hiểu nhu cầu của nhau để gia tăng hợp tác hiệu quả và thực chất. Một trong những biện pháp góp phần thúc đẩy quan hệ hai nước là ngành hàng không, hai nước nên xem xét mở đường bay trực tiếp, tạo điều kiện phát triển du lịch văn hóa và tâm linh của người dân hai nước.

Tóm lại, về đối ngoại, điểm nhấn trong quan hệ đối ngoại song phương giữa Việt Nam với các nước là *làm mới* mối quan hệ với Ấn Độ và Indonesia, duy trì được sự *thăng bằng trong quan hệ với Trung Quốc và Mỹ*; còn về đa phương, tiếp tục dựa vào ASEAN, *tạo thế* cho Việt Nam trong quan hệ với các nước lớn trong và ngoài khu vực. Như vậy, Việt Nam có thể không bị động, duy trì được mối quan hệ ổn định, lành mạnh với cả Trung Quốc và Mỹ.

III. Một số nhận xét, kết luận

Qua tìm hiểu những đối sách của Trung Quốc đối với các chiến lược của

Mỹ, chúng tôi rút ra một số nhận xét bước đầu như sau:

Một là, do nhận thức và nghiên cứu về chiến tranh thương mại, cạnh tranh chiến lược Mỹ - Trung và chiến lược Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương là không thể tránh khỏi nên Trung Quốc đã có sự chuẩn bị nhất định để đối phó, cả trong ngắn hạn, trung hạn và dài hạn. Tuy nhiên, vấn đề đặt ra là, các cuộc chiến trên của Mỹ lại diễn ra trong bối cảnh tình hình kinh tế, chính trị, an ninh của Trung Quốc cũng đang diễn biến phức tạp, tiềm ẩn nguy cơ mất ổn định kinh tế vĩ mô và chính trị xã hội. Vì vậy, có thể nói rằng, những khó khăn, thách thức đặt ra đối với Trung Quốc hiện nay là vô cùng lớn và hết sức nghiêm trọng.

Theo chúng tôi, về ngắn hạn, Trung Quốc có thể sẽ gặp phải những khó khăn nhất định trong việc ổn định kinh tế vĩ mô như duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế ở mức cao vừa phải, ổn định tiền tệ, đối mặt với tình trạng ly khai dân tộc ở một số địa bàn như Tân Cương, Tây Tạng, Hồng Kông, v.v..., nhưng về trung và dài hạn, khi các biện pháp phát huy hiệu quả, đồng thời không xảy ra những biến động lớn về chính trị nội bộ và chiến tranh nóng với Mỹ, Trung Quốc sẽ có thể “trụ được”, thực hiện được một số kế hoạch đã đề ra trong Đại hội XIX Đảng Cộng sản Trung Quốc.

Hai là, việc Mỹ nêu lên và triển khai các chiến lược để kiềm chế sự trỗi dậy của Trung Quốc, theo đó thách thức quyền lực của Mỹ cả trên đất liền (lục quyền) và trên biển (hải quyền), về mặt lâu dài là cạnh tranh địa vị bá chủ của Mỹ, là điều không thể tránh khỏi. Vì vậy, đây sẽ là “cuộc chiến” lâu dài và toàn diện, thậm chí nếu không kiểm soát được, có thể dẫn đến chiến tranh cục bộ ở một khu vực nhất định, mà sự “thắng hay thua” nhất định sẽ tác động

rất lớn đến tình hình thế giới, khu vực và sự phát triển của mỗi nước.

Ba là, Việt Nam là nước láng giềng núi liền núi, sông liền sông với Trung Quốc, giao thông đi lại giữa hai nước thuận tiện, nên những tác động từ sự đối phó của Trung Quốc đối với các chiến lược kiềm chế của Mỹ đến Việt Nam là không tránh khỏi, đưa đến cả cơ hội lẫn những thách thức mới, thậm chí trước nay chưa từng có.

Do vị trí địa chiến lược cùng với bản lĩnh của một dân tộc luôn luôn dám đương đầu với những kẻ thù lớn và mạnh gấp nhiều lần, nên Việt Nam luôn được các nước, nhất là các nước lớn tranh thủ và bện bèo trong khu vực và quốc tế gửi gắm tin cậy. Đây là cơ hội để Việt Nam có thể tranh thủ sự giúp đỡ của cộng đồng quốc tế và của cả các đối thủ cạnh tranh chiến lược.

Tuy nhiên, khác với cuộc cạnh tranh chiến lược Mỹ - Liên Xô trong Chiến tranh Lạnh, lúc đó Việt Nam nằm ở vị trí “ngoại vi” của cả Mỹ và Liên Xô; còn trong cuộc “đối đầu lạnh” hiện nay giữa Mỹ và Trung Quốc, nhiều khả năng biển Đông sẽ là một trong những địa bàn cạnh tranh chiến lược giữa hai nước này. Điều đó làm cho việc duy trì môi trường xung quanh hòa bình ổn định cho công cuộc đổi mới đất nước của Việt Nam đứng trước những khó khăn mới lớn hơn.

Vì vậy, hơn lúc nào hết, đây là thời điểm Việt Nam cần phải tỉnh táo, phát huy bản lĩnh và trí tuệ được tích lũy từ lịch sử dựng nước và giữ nước hàng nghìn năm của dân tộc; Đảng Cộng sản Việt Nam cần phải phát huy bản lĩnh của một chính đảng cách mạng do Chủ tịch Hồ Chí Minh - lãnh tụ vĩ đại, anh hùng giải phóng dân tộc và danh nhân văn hóa thế giới, sáng lập và rèn luyện; từ đó định ra chủ trương, đường lối, chính sách phù hợp cả về đối nội và

đối ngoại để thích ứng, bứt phá phát triển nhanh và bền vững, đưa đất nước “sánh vai với các cường quốc năm châu”, đồng thời góp phần xứng đáng vào sự nghiệp cách mạng thế giới như Chủ tịch Hồ Chí Minh hằng mong muốn □

Tài liệu tham khảo

1. Bộ Chính trị Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc triệu tập hội nghị, https://www.mem.gov.cn/xw/ztzl/2018/xxzl/201907/t20190731_327438.sh327434
2. PV. (2017), *Phát triển quan hệ đối tác hợp tác chiến lược toàn diện Việt Nam - Trung Quốc*, <http://cand.com.vn/Su-kien-Binh-luan-thoi-su/Phat-trien-quan-he-doi-tac-hop-tac-chien-luoc-toan-dien-Viet-Nam-Trung-Quoc-458774/>
3. Tập Cận Bình (2017), *Quyết thắng trong xây dựng toàn diện xã hội khá giả, giành thắng lợi vĩ đại trong xây dựng chủ nghĩa xã hội đặc sắc Trung Quốc thời đại mới*, Báo cáo Đại hội lần thứ XIX Đảng Cộng sản Trung Quốc, Nxb. Nhân dân, Bắc Kinh, ngày 18/10.
4. Tập Cận Bình nói Trung Quốc đối mặt với 7 rủi ro lớn, <http://www.voachinese.com/a/Xi-On-Seven-Crises-20190123/4755101.html>
5. Tập Cận Bình hội đàm với Tổng thống Kazakhstan Tokayev, http://www.xinhuanet.com/politics/leaders/2019-09/11/c_1124988091.htm
6. Bình luận viên Tân Hoa xã: Cùng thúc đẩy quan hệ Trung - Mỹ lấy hài hòa, hợp tác, ổn định làm cơ sở, http://www.xinhuanet.com/world/2019-06/30/c_1124691303.htm
7. Hình thành cục diện mới thúc đẩy đại khai phát miền Tây thời đại mới, http://www.crd.net.cn/2018-08/31/content_24735717.htm
8. Sách trắng Quốc phòng Trung Quốc thời đại mới, http://www.mpd.gov.cn/regulatory/2019-07/24/content_4846424.htm
9. Tuyên bố chung giữa nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa và Liên bang Nga về phát triển Quan hệ đối tác hiệp tác Chiến lược Toàn diện thời đại mới, http://www.xinhuanet.com/world/2019-06/06/c_1124588552.htm
10. “Vương Nghị biểu thị các nước láng giềng xung quanh là phương hướng ưu tiên của ngoại giao Trung Quốc”, *Nhân dân Nhật báo*, ngày 19/7/2019.